

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2019/HS-PT

Ngày: 18-9-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử P2 thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Đồng

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử P2 thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2019/TLPT-HS ngày 17-7-2019 đối với bị cáo Huỳnh Hoàng H, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HS-ST ngày 28-5-2019 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

Huỳnh Hoàng H, sinh năm 1982 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: tổ dân phố 3, thị trấn M, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hóa: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh T, sinh năm 1955 và bà H Thị T, sinh năm 1960; vợ Nguyễn Thị Th, sinh năm 1984 và có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: không; bị cáo hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án này, đại diện bị hại bà T (chết) gồm chị P, anh T1, anh T2, chị D; các bị hại chị P1, cháu P2, ông H, bà L, bà L1; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Th không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ sáng ngày 29-12-2018, bị cáo Huỳnh Hoàng H điều khiển xe ô tô biển số 49A-142.12 (loại Toyota Fortuner 7 chỗ), chở vợ (chị Th), từ huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng đến huyện B, tỉnh Lâm Đồng. Đến khoảng 10 giờ 45 phút cùng ngày, tại km 122 + 100 Quốc lộ 20 phường L, thành phố B, bị cáo

điều khiển xe lưu thông theo hướng Đạ Huoai - Đà Lạt tại làn đường bên ngoài, phần đường bên phải, cách xe ô tô lưu thông cùng chiều phía trước khoảng 04m, bị cáo thấy xe phía trước giảm tốc độ, nên đã điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái để tránh thì phía ngược chiều có 01 chiếc xe ô tô tải lưu thông, bị cáo H tiếp tục điều khiển xe sang bên trái thì va chạm với xe mô tô biển số 49K1-085.29 do chị P1 điều khiển chở cháu P2 đang lưu thông ngược chiều, làm cho chị P1 và cháu P2 ngã xuống đường. Xe ô tô bị cáo H điều khiển tiếp tục lao lên vỉa hè bên trái, bị cáo H đạp chân thắng nhằm sang chân ga, dẫn đến xe ô tô lao về phía trước, tông vào 01 tủ kính nhôm, tông vào 03 xe mô tô đang dựng trên vỉa hè gồm xe mô tô biển số 51F6-4369 của ông H; xe mô tô C.70 biển số 49-325A của bà L; xe mô tô biển số 49V8-5874, tông vào bà T đang ngồi may quần áo tại cửa nhà số 162 T, phường L, đẩy bà T té văng vào bên trong nhà tử vong, máy may bị hư hỏng. Xe ô tô tiếp tục tông vào tường nhà số 162 đường T của chị L1 làm đổ 4m² tường, hư hỏng 01m ống nước nhựa phi 27 và cây xanh trên vỉa hè mới dựng lại.

Vị trí hiện trường xảy ra tai nạn mặt đường bê tông nhựa, phẳng, thẳng, rộng 15m, có vạch sơn đôi màu trắng liền nét phân chia làn đường; phần đường bên phải theo hướng bị cáo điều khiển xe lưu thông rộng 7,35m, có vạch sơn trắng đơn đứt nét phân chia làn đường, làn đường phía trong bên phải rộng 3,80m.

Tại bản kết luận số 387/2019/TT ngày 08-01-2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng về giám định pháp y về tử thi kết luận bị hại bà T chết nguyên nhân đa chấn thương nặng do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận số 529/GĐ-PC09 ngày 13-02-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận Giấy phép lái xe số AT764782 mang tên Huỳnh Hoàng H do Bộ giao thông vận tải phát hành, không phát hiện cạo sửa; không xác định được tốc độ của xe ô tô biển số 49A-142.12 và xe mô tô biển số 49K1-085.29 tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận số 28/KL-HĐĐG ngày 12-3-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B xác định thiệt hại cộng chung 19.188.000đ; cụ thể xe mô tô biển số 49K1-085.29 bị hư hỏng trị giá 1.540.000đ; xe mô tô biển số 51F6-4369 bị hư hỏng trị giá 4.280.000đ; xe mô tô biển số 49-325A bị hư hỏng trị giá 520.000đ; xe mô tô biển số 49V8-5874 bị hư hỏng trị giá 1.712.000đ; Căn nhà số 162 T, phường L, thành phố B bị hư hỏng trị giá 8.056.000đ; 01 tủ kính nhôm (*kích thước 1mx0,4mx1,2m*) bị hư hỏng T2 bộ trị giá 1.080.000đ; 01 máy may hiệu Sinco bị hư hỏng hoàn T2 trị giá 2.000.000đ.

Về vật chứng: Quá trình điều tra tạm giữ xe ô tô biển số 49A-142.12 cùng giấy tờ liên quan, sau khi khám nghiệm, đã xử lý vật chứng trả lại xe cùng giấy tờ liên quan cho bị cáo H. Ngoài ra, đã thu giữ xe mô tô biển số 49V8-5874 và 01 máy may nhãn hiệu Sinco (*đã hư hỏng*) của bị hại bà T, sau đó đã xử lý vật chứng trả lại cho đại diện bị hại chị P nhận; thu giữ xe mô tô biển số 51F6-4369 và 01 tủ nhôm kính (*đã hư hỏng*) của anh H, đã xử lý vật chứng trả lại cho anh

H; thu giữ xe mô tô biển số 49-325A của bà L, sau đó đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho bà L; thu giữ xe mô tô biển số 49K1-085.29 của chị P1; sau đó đã xử lý vật chứng trả lại xe mô tô cho chị P1.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi xảy ra vụ tai nạn, bị cáo H đã bồi thường cho đại diện bị hại chị P (*con của bị hại bà T*) số tiền 330.000.000đ. Ngoài ra, bị cáo cũng đã bồi thường cho chị P1 số tiền 20.000.000đ; ông H số tiền 20.000.000đ; bà L số tiền 1.000.000đ; bà L1 số tiền 7.656.000đ. Nay đại diện bị hại chị P, các chị P1, ông H, bà L, bà L1 không có yêu cầu bồi thường thêm, riêng ông H có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Th tích của chị P1 và cháu P2 đã khởi, bị cáo H đã bồi thường thỏa đáng, nên chị P1, anh Hu (*chồng chị P1, cha cháu P2*) có đơn từ chối giám định Th tích và không yêu cầu xử lý bị cáo H về hậu quả này.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 49/2019/HSST ngày 28-5-2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng đã tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoàng H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây gọi chung Bộ luật Hình sự năm 2015*).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng H 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 04-6-2019 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã quy kết, không thắc mắc khiếu nại gì. Về kháng cáo, bị cáo giữ nguyên kháng cáo đề nghị Tòa xem xét chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên hình phạt, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 29-12-2018, bị cáo Huỳnh Hoàng H điều khiển xe ô tô biển số 49A-142.12 lưu thông theo hướng Đạ Huoai - Đà Lạt khi đến Km 122+100 Quốc lộ 20, phường L, thành phố B, bị cáo H điều khiển xe lưu thông tại làn đường bên ngoài, thuộc phần đường bên phải và cách xe ô tô lưu thông cùng chiều phía trước khoảng 04m. Khi thấy xe phía trước giảm tốc độ, nên đã điều khiển xe ô tô sang phần đường bên trái để tránh thì phía ngược chiều có 01 chiếc xe ô tô tải lưu thông, bị cáo H tiếp tục điều khiển xe sang bên trái thì va chạm với xe mô tô biển số 49K1-085.29 do chị P1 điều khiển chở cháu P2 đang lưu thông ngược chiều, làm cho chị P1 và cháu P2 ngã xuống

đường. Xe ô tô bị cáo H điều khiển tiếp tục lao lên vỉa hè bên trái, bị cáo H đạp chân thắng nhằm sang chân ga, dẫn đến xe ô tô lao về phía trước, tông vào 01 tủ kính nhôm, tông tiếp vào 03 xe mô tô đang dựng trên vỉa hè gồm xe mô tô biển số 51F6-4369 của ông H; xe mô tô C.70 biển số 49-325A của bà L; xe mô tô biển số 49V8-5874, tông vào bà T đang ngồi may quần áo tại cửa nhà số 162 T, phường L, đẩy bà T té văng vào bên trong nhà, máy may bị hư hỏng. Xe ô tô tiếp tục tông vào tường nhà số 162 đường T của chị L1 làm đổ 4m² tường, hư hỏng 01m ống nước nhựa phi 27 và cây xanh trên vỉa hè mới dừng lại. Đối chiếu lời khai của bị cáo, lời khai người làm chứng, người L1 quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm xe L1 quan, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định. Cấp sơ thẩm đánh giá T2 diện chứng cứ, đã tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoàng H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đối chiếu với tài liệu chứng cứ thể hiện: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng; gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo quy định các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 để quyết định mức hình phạt là thỏa đáng.

Bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015; không bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, giữ nguyên mức hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[3] *Về án phí phúc thẩm*: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án P2 hình sự P2 thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Hoàng H, sửa bản án sơ thẩm. Xử

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Hoàng H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015

Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Hoàng H cho Ủy ban nhân dân thị trấn Mađaguôi, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia

đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Huỳnh Hoàng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- Cơ quan CSĐT CA thành phố B;
- Cơ quan THAHS CA thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P2 THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Kim Đồng